

BIÊN BẢN

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An năm 2022

Tên công ty: Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An

Trụ sở chính: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

Hôm nay, vào hồi 17 giờ 00 ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tiến hành với các nội dung sau:

A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Khai mạc và thành phần tham dự Đại hội

Bà: Vương Thị Thu Hoài Trâm - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

1. Hội Đồng quản trị

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| - Ông: Nguyễn Ngọc Nghị | - Chủ tịch HĐQT – vắng mặt; |
| - Ông: Lê Văn Một | - Giám đốc công ty – TV HĐQT; |
| - Bà : Trịnh Thị Mai Dung | - Thành viên HĐQT, |

2. Ban kiểm soát

- | | |
|------------------------|------------------------------|
| - Ông: Trịnh Hồng Minh | - Trưởng BKS; |
| - Ông: Nguyễn Anh Tuấn | - Thành viên BKS – vắng mặt; |
| - Ông: Tô Mạnh Hà | - Thành viên BKS – vắng mặt, |

3. Các cổ đông

Các cổ đông của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An và các khách mời khác được mời tham dự Đại hội.

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Ban tổ chức công bố Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

2. Ông Lê Văn Một - Thay mặt Ban tổ chức thông qua “Chương trình làm việc Đại hội”.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua “Chương trình làm việc Đại hội” với tỉ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Đoàn Chủ tịch, báo cáo tổng kết về tình hình hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty CP Cà phê Thuận An.

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày kế hoạch SXKD năm 2022.

** Một số chỉ tiêu chính:*

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm		
		Năm 2021	Năm 2022	% tăng/giảm 2022/2021
1	Vốn điều lệ	16.136.900.000	16.136.900.000	
2	Tổng doanh thu	13.907.000.000	19.020.000.000	+ 1,367%
3	Giá vốn hàng bán	8.961.000.000	14.304.000.000	+ 1,596 %
4	Chi phí quản lý DN	2.855.000.000	3.000.000.000	+ 1,050 %
5	Chi phí bán hàng	22.000.000		
6	Chi phí khác	408.000.000		
7	Lợi nhuận trước thuế	1.661.000.000	1.716.000.000	+ 1,033 %
8	Lợi nhuận sau thuế	1.661.000.000		
9	Tổng số lao động (Người)	43		
10	TNBQ người lao động /tháng	5.000.000		

** Thảo luận góp ý kế hoạch SXKD năm 2022 Công ty: Không có ý kiến*

Ban chủ tọa lấy ý kiến biểu quyết thông qua

** Kết quả biểu quyết thông qua:*

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được Kiểm toán.

Đại hội thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, phương hướng năm 2022.

Bà Trịnh Thị Mai Dung - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng năm 2022. Cụ thể như sau:

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Thông qua Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ của BKS năm 2022

Ông: Ngô Hồng Minh - Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ của BKS năm 2022. Cụ thể như sau:

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. Cụ thể như sau:

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; đề xuất thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022.

Bà Trịnh Thị Mai Dung - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Báo cáo và đề xuất thù lao cho HĐQT, BKS. Cụ thể:

*** Hội đồng quản trị:**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 03 thành viên:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.0000 đồng/người/tháng.

- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng.

*** Ban Kiểm soát:**

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng;

- Thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

(Chủ tịch HĐQT; Thành viên HĐQT và Trưởng Ban Kiểm soát; Kiểm soát viên đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng lương theo Quy chế tiền lương Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An)

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành: cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Ông: Ngô Hồng Minh – Trưởng Ban Kiểm soát thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đã thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.608.885 cổ phần, chiếm 99,95 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;

- Không tán thành:, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

9. Thông qua V/v sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Ban chủ tọa thông qua Tờ trình V/v sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.608.885 cổ phần, chiếm 99,95% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành:...cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,05 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10. Nội dung khác phát sinh ngoài chương trình Đại hội đã được thông qua:
Không có.

11. Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội

Đồng chí: Lê Thị Định - Thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An.

*** Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành: 1.609.685 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Lê Văn Một - Thay mặt Ban chủ tọa phát biểu Bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày.

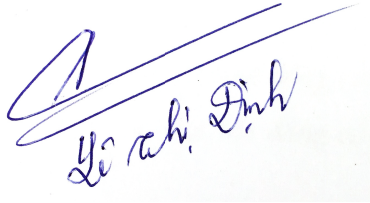
Biên bản được lập vào hồi 17 giờ, ngày 22/4/2022, ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này gồm 07 trang đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản có giá trị thi hành ngay sau khi kết thúc cuộc họp.

Toàn thể cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các tổ chức trực thuộc Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Lê Thị Định

TM. BAN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA



Lê Văn Một

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Địa chỉ: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông
Tel: * Fax:

Số: .05/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Đắk Mil, ngày 22 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG “CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN”

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 01/07/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của “Công ty CP Cà phê Thuận An”;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 06/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn BKS năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ BKS năm 2022 với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Báo cáo kết quả chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2022 theo Tờ trình số 02 ngày 15/03/2022 với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Tờ trình số 01 ngày 14/03/2022 với 1.609.685 cổ phần tán thành, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Điều 7. Thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2022 theo Tờ trình số 03 ngày 21/03/2022 với 1.608.885 cổ phần tán thành, bằng 99,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty tại Tờ trình số 04 ngày 15/04/2022 với 1.608.885 cổ phần tán thành, bằng

Số: 03/TTr-TAN-BKS

Đắk Mil, ngày 21 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH
V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua ngày 27/6/2020, sửa đổi, bổ sung ngày 25/05/2021.*

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, thuộc danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố;
 - Có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán theo quy định của pháp luật;
 - Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
 - Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
 - Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ yêu cầu.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo quy định của Pháp luật và giao Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Hồng Minh

Số: .../TTTr-HĐQT

Đắk Nông, ngày 14 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần cà phê Thuận An được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: Trđ
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN có thể phân phối và trích lập các quỹ	1.662
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021	380
3	Lợi nhuận còn lại năm 2021:	1.346
3.1	Lợi nhuận còn lại năm 2021	1.282
3.2	Lợi nhuận giữ lại các năm trước	64
4	Trả cổ tức năm 2020 bằng, tỷ lệ (tương đương/cp) tính trên vốn điều lệ	0
5	Tổng lợi nhuận giữ lại sau khi trả cổ tức (7)=(5)-(6)	1.346

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021 nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện theo quy định Pháp luật, Nghị quyết ĐHCĐ và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyen Ngoc Nghi
NGUYỄN NGỌC NGHỊ

Số:/TTTr-HĐQT

Đắk Nông, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: báo cáo Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2021; đề xuất thù lao HĐQT và BKS năm 2022)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A. Báo cáo về việc chi thù lao năm 2021

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao năm 2021 cho HĐQT và Ban Kiểm soát như sau:

✓ Cơ cấu Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát từ tháng 01 đến tháng 4 năm 2021 gồm: 04 TV HĐQT, 02 TV BKS

✓ Cơ cấu Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát từ tháng 5 đến tháng 12 năm 2021 gồm: 03 TV HĐQT, 03 TV BKS

- Quỹ thù lao năm 2021 được ĐHCĐ phê duyệt: 132.000.000 đồng
- Thù lao HĐQT đã chi: 98.500.000 đồng
- Thù lao BKS đã chi: 38.000.000 đồng
- Tổng chi: 136.500.000 đồng
- Chi vượt: 4.500.0000 đồng. (Do thay đổi tiền thù lao Chủ tịch HĐQT từ tháng 8/2021 theo Nghị Quyết số 04/2021/NQ-HĐQT và thay đổi cơ cấu thành viên BKS)

B. Kế hoạch chi thù lao năm 2022

- Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024 được ĐHCĐ phê chuẩn;
- Căn cứ cơ cấu HĐQT và BKS của Công ty ở thời điểm hiện tại;
- Căn cứ Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần cà phê Thuận An;
- Căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2022.

Hội đồng Quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

* Quỹ thù lao cho Hội đồng Quản trị và ban Kiểm soát năm 2022. Tính đủ 12 tháng là: **150.000.000** đồng

- + HĐQT: 108.000.000 đồng
- + BKS: 42.000.000 đồng,

cụ thể:

*** Hội đồng quản trị:**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 03 thành viên:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng.

*** Ban Kiểm soát:**

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 1.500.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




NGUYỄN NGỌC NGHỊ

Số: 04/ TTr-TAN

Thuận An, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong công tác quản trị, điều hành của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với quy định của Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ và điều khoản kèm theo, cụ thể:

Tiêu chí	Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty hiện hành	Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty bổ sung, sửa đổi	Lý do bổ sung, sửa đổi Điều lệ	Ghi chú
Căn cứ	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành - Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành	Luật bổ sung, sửa đổi	
Điều 29. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2, Điều 29: 2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% <u>tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp <u>tàn thành</u></u> , cụ thể:	Khoản 2, Điều 29: 2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% <u>tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và <u>biểu quyết tại cuộc họp</u></u>	Luật bổ sung, sửa đổi	

	<ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; - Tổ chức lại, giải thể công ty. <p style="text-align: center;">Khoản 3, Điều 29:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u>, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều này.</p> <p style="text-align: center;">.....</p>	<p><u>tán thành</u>, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; - Tổ chức lại, giải thể công ty. <p style="text-align: center;">Khoản 3, Điều 29:</p> <p>3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết</u>, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều này.</p> <p style="text-align: center;">.....</p>		
<p style="text-align: center;">Điều 38. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p>	<p style="text-align: center;">Khoản 1, Điều 38</p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài (<i>nếu cần thiết</i>), có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày</p>	<p style="text-align: center;">Khoản 1, Điều 38</p> <p>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài (<i>nếu cần thiết</i>), có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng</p>	<p style="text-align: center;"><u>Luật bổ sung, sửa đổi</u></p>	

	<p>cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c) Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến tại cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, những thành viên không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp,</p> <p><u>Chủ toa và Thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c) Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến tại cuộc họp;</p> <p>g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, những thành viên không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h) Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>i) Họ, tên, chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp,</p> <p><u>Trưởng họp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung quy định tại điểm a,b,c,d,e,f,g,h,I khoản 1 Điều này thì biên bản có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.</u></p>	
--	--	--	--

